TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BÌNH MINH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 33/2024/QĐST-DS	*Bình Minh, ngày 22 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **N***** **K***** **T*****

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **L**** **P**** **S****

2. Bà **N**** **T**** **T**** **Â****

Căn cứ vào các Điều 147; Điều 165; Điều 212; Điều 213; Điều 235 và Điều 468 của Bộ luật tố tụng dân sự,

Căn cứ khoản 8 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 109/2023/TLST-DS, ngày 21 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ông **N**** **V**** **Đ****, sinh năm 1989.

Địa chỉ: ấp Thuận Tiến C, xã Thuận An, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

1.2. Bị đơn: Ông **L**** **V**** **H****, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Tổ 5, Khóm 2, phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.3.1. H**** T**** K**** S****, sinh năm 1988 (vợ anh Đ****).

Địa chỉ: Tổ 25, Khóm 2, phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

1.3.2. Bà D**** T**** M**** D****, sinh năm 1973.

Địa chỉ: ấp Mỹ Khánh 1, xã Mỹ Hoà, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

1.3.3. Ông V**** B**** T****, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khu vực Đông Bình, xã Tân Lộc, huyện Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông N**** V**** Đ**** với ông L**** V**** H**** và bà D**** T**** M**** D**** thống nhất thỏa thuận các vấn đề sau:

- Ông L**** V**** H**** và bà Nguyễn Thị Mỹ Dung đồng ý giao cho ông N**** V**** Đ**** quyền sử dụng đất với diện tích 6.2m^2 gồm các tách thửa số 186-2, diện tích 3.7m^2 và tách 186-3, diện tích 2.5m^2, tọa lạc tại Tổ 5, Khóm 2, phường Cái Vồn, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long, gồm các mốc c-8-9-a-b-13-14-e-c (Kèm theo Kết quả đo đạc hiện trạng khu đất ngày 21/02/2024 và Sơ đồ vị trí thửa đất kèm theo ngày 22/7/2024).

- Thửa đất số 185 và các tách thửa số 186-2, diện tích 3.7m^2 và tách 186-3, diện tích 2.5m^2 có vị trí liền kề nhau và cùng mục đích sử dụng, nên căn cứ theo khoản 2 Điều 5 Quyết định số 27/2021/QĐ-UBND, ngày 01/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long, nên ông N**** V**** Đ**** được quyền hợp các thửa đất lại khi kê khai đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định.

- Ông N**** V**** Đ**** với ông L**** V**** H**** và bà D**** T**** M**** D**** được quyền kê khai đăng ký quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai.

- Ông N**** V**** Đ**** phải trả cho ông L**** V**** H**** và bà D**** T**** M**** D**** thống nhất giá đất để bồi thường là 6.000.000 đồng/m^2, nên ông Đ**** phải trả giá trị quyền sử dụng đất cho ông H**** và bà Dung với diện tích 6.2m^2 bằng số tiền 37.200.000 đồng (ba mươi bảy triệu, hai trăm nghìn đồng).

- Ghi nhận sự tự nguyện của ông L**** V**** H**** và bà D**** T**** M**** D**** về việc tự tháo dỡ tường rào xây bằng gạch nằm phía trước thửa đất 185, tách 186-2 và tách 186-3.

2.2. Về chi phí khảo sát, đo đạc và định giá: Ông N**** V**** Đ**** với ông L**** V**** H**** và bà D**** T**** M**** D**** thống nhất ông N**** V**** Đ**** nộp số tiền 7.210.000 đồng (bảy triệu hai trăm mười nghìn đồng), ông Đ**** đã nộp xong.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu phía bên phải thi hành chưa chịu trả các khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo nợ quá hạn tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự.

2.3. Về án phí sơ thẩm: Ông N**** V**** Đ**** với ông L**** V**** H**** và bà D**** T**** M**** D**** thống nhất ông N**** V**** Đ**** nộp số tiền 1.860.000 đồng, khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng số 0001886, ngày 16/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, nên ông Đ**** phải nộp thêm số tiền 1.560.000 đồng (một triệu, năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01;
- VKSND TX. Bình Minh: 01;
- Chi cục THADS TX. Bình Minh: 01;
- Đương sự: 02;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

N*** K***** T*****